TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2019/HSST
Ngày 16/9/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Mẫn;

2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Phương Thảo -Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1:*** Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2019/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 712/2019//QĐXXST-HS ngày 05/9/2019 đối với bị cáo:

Trần Tấn S (Tên gọi khác: Cu em), sinh năm 1961 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Đường T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Trần Văn N (đã mất) và bà Trần Thị N (đã mất); vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 12/4/2019, bị Công an Phường T, Quận B ra Quyết định xử phạt hành chính vì có hành vi "Trộm cắp tài sản" và "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Nhân thân:

- Ngày 03/7/1986, bị Công an Quận M bắt. Qua xác minh không rõ hình thức xử lý.

- Ngày 10/9/1987, bị Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân" theo Bản án số 230/HSST ngày 10/9/1987 (đã xóa án tích).

- Ngày 28/01/1995, bị Công an Quận M bắt đưa đi tập trung cải tạo về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

- Ngày 08/9/1999, bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 192/QĐ/UB-NCVX về việc đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 18 tháng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng". Ngày 11/01/2001, chấp hành xong Quyết định về địa phương.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 26/4/2019 cho đến nay.

- *Người bị hại:* Tổng Công ty Đ (Vắng mặt).

Địa chỉ trụ sở: Đường T, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Ngọc K - Đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 4437/UQ-EVNHCMC ngày 12/9/2019).

Địa chỉ: Đường V, Phường S, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Trần Hoàng V, sinh năm 1987 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Đường N, phường T, Quận H, Tp. Hồ Chí Minh.

2/ Ông Lê Ngọc T, sinh năm 1972 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Đường H, phường Đ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

3/ Ông Lê Văn H, sinh năm 1987 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Đường N, phường Đ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Trần Tấn S nảy sinh ý định cắt trộm dây cáp điện ngầm để bán lấy tiền sử dụng cá nhân. Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 26/4/2019, Sỉ đi bộ đến khu vực Đường P, phường Đ, Quận M thì phát hiện thấy một số đoạn dây cáp điện ngầm trên mặt đất tại phía trước các nhà số 85A, 97 và 101-103 P, phường Đ, Quận 1 nên S dùng lưỡi cưa bằng kim loại (dài khoảng 30cm) đã chuẩn bị từ trước cắt trộm 03 sợi dây cáp điện lần lượt có kích thước là 2,81 mét; 2,45 mét và 14,2 mét rồi bỏ vào trong bao tải màu vàng nhặt được gần đó. Cùng lúc này có tổ công tác gồm ông Trần Hoàng V (là cán bộ Công an phường Đ), ông Lê Văn Hvà ông Lê Ngọc T (cùng là bảo vệ dân phố phường Đ) đang đi tuần tra phát hiện nên S vứt bỏ lại bao tải đựng dây cáp điện bỏ chạy bộ đến trước nhà số 23 Đường NT, phường Đ, Quận M thì bị ông H và ông V bắt giữ được, riêng ông Tuấn ở lại thu giữ vật chứng đưa về Công an phường Đ, Quận M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận M thụ lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 147/KL-HĐĐGTS ngày 18/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận M, kết luận 03 sợi dây cáp điện ngầm có kích thước lần lượt là 2,81 mét; 2,45 mét và 14,2 mét có trị giá là 729.000 đồng.

Qua điều tra, Trần Tấn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của S phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập được.

* Vật chứng vụ án gồm có:

- 3 sợi dây cáp điện ngầm có kích thước lần lượt là 2,81 mét; 2,45 mét và 14,2 mét (đã thu hồi trả lại cho ông Nguyễn N - đại diện ủy quyền của Ban quản lý dự án lưới điện phân phối Tp. Hồ Chí Minh thuộc Tổng công ty Đ là bị hại trong vụ án); bị hại yêu cầu xử lý hình sự và không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự.

- Thu giữ của Trần Tấn S: 01 lưỡi cưa bằng kim loại dài khoảng 30 cm và 01 bao tải màu vàng là công cụ sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp.

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại Bản cáo trạng số 109/CT-VKSQ1 ngày 01 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Tấn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Trần Tấn S đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn ăn hối cải.. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tòa án áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Sỉ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đối với vật chứng của vụ án, đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi cưa bằng kim loại dài khoảng 30 cm và 01 bao tải màu vàng là công cụ sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định vào khoảng 01 giờ 15 phút ngày 26/4/2019, tại trước

các nhà số 85A, 97 và 101 - 103 Đường P, phường Đ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Tấn S đã có hành vi lén lút cắt trộm 03 sợi dây cáp điện ngầm có kích thước lần lượt là 2,81 mét, 2,45 mét, 14,2 mét có trị giá 729.000 đồng (Theo kết luận định giá tài sản số 147/KL-HĐĐGTS ngày 18/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1) của Ban quản lý dự án lưới điện phân phối Tp. Hồ Chí Minh thuộc Tổng Công ty Đ. Mặc dù tài sản trộm cắp trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng nhân thân bị cáo S đã từng bị xử phạt về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định xử phạt hành chính của Công an Phường T, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh ngày 12/4/2019. Do đó, hành vi của bị cáo Sỉ đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý hình sự và bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Do đó đối với bị cáo cần áp dụng mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn ăn hối cải; nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: 03 sợi dây cáp điện ngầm có kích thước lần lượt là 2,81 mét, 2,45 mét, 14,2 mét đã trả lại cho bị hại, bị hại không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi cưa bằng kim loại dài khoảng 30 cm và 01 bao tải màu vàng là công cụ thực hiện tội phạm.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 101-PNK ngày 06/6/2019 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh);

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Tấn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Trần Tấn S 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 26/4/2019.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi cưa bằng kim loại dài khoảng 30 cm và 01 bao tải màu vàng (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 101-PNK ngày 06/6/2019 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Tấn S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hiền